| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 09/2026/QĐST-DS | *Hưng Hà, ngày 13 tháng 02 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05-02-2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 250/2025/TLST- DS, ngày 19 tháng 11 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

+ Nguyên đơn:

Ngân hàng A; địa chỉ trụ sở chính: số 89, phố Láng Hạ, phường Đống Đa, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị VPBank; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Đạt - Chức vụ: Trưởng Phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân miền Bắc - Trung tâm thu hồi nợ Khách hàng cá nhân. Người được uỷ quyền lại: Ông Quách Đức Thành - Trưởng Bộ phận xử lý nợ và bà Nguyễn Thị Duyên - Đều là chuyên viên xử lý nợ.

+ Bị đơn: Ông Trần Văn S, sinh năm 1986; địa chỉ: thôn Khuốc, xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể S sau:**

2.1. Về số tiền nợ: Các đương sự đều thống nhất ông Trần Văn S còn nợ Ngân hàng VPbank theo Giấy đăng ký kiêm Hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, dịch vụ ngân hàng điện tử, ký ngày 23/3/2022 tổng số tiền là 116.733.080 đồng (tính đến ngày 05-02-2026) trong đó số tiền nợ gốc là 45.267.137 đồng, nợ lãi là 55.582.168 đồng, nợ lãi chậm trả là 15.883.775 đồng.

2.2. Các đương sự thống nhất phương án trả nợ S sau:

- Chậm nhất vào ngày 13-4-2026, ông Trần Văn S phải trả cho Ngân hàng VPbank tổng số tiền tính đến ngày 05-02-2026 là 116.733.080 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 45.267.137 đồng, nợ lãi là 55.582.168 đồng, nợ lãi chậm trả là 15.883.775 đồng.

- Ông S có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng VPbank theo lộ trình trả nợ cụ thể S sau:

- Ngày 13-3-2026, ông S trả cho Ngân hàng 30.000.000 đồng;

- Ngày 27-3-2026, ông S trả cho Ngân hàng 20.000.000 đồng;

- Ngày 13-4-2026, ông S nộp tiền tất toán toàn bộ khoản nợ còn lại tại ngân hàng VPBank.

Các lần ông Trần Văn S trả nợ cho Ngân hàng sẽ ưu tiên trả vào số tiền nợ gốc trước.

Kể từ ngày 14-4-2026 mà ông S không trả nợ đúng và đủ theo thỏa thuận trên thì ông S tiếp tục phải chịu lãi suất S Hợp đồng hai bên đã ký kết tỉnh từ ngày 06-02-2026 đến khi ông S thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp có quy định khác*.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

2.3. Về án phí: Ông Trần Văn S tự nguyện nộp cả số tiền 2.918.327 đồng, làm tròn thành 2.918.000 đồng (hai triệu chín trăm mười tám nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003358, ngày 18-11-2025 tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8 - Hưng Yên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND KV8 - Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu HC-TP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Quốc Khánh**